TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HUẾ** **TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 465/2020/QĐST-HNGĐ	*Thành phố Huế, ngày 08 tháng 9 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 357/2020/TLST/HNGĐ ngày 01 tháng 7 năm 2020, giữa:

Nguyên đơn: Chị Hồ Thị Minh H, sinh năm 1982; địa chỉ: Số 1 kiệt 114 đường L, phường H, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế.

Bị đơn: Anh Phan Hữu C, sinh năm 1980; địa chỉ: Số 1 kiệt 114 đường L, phường H, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 và 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 31 tháng 8 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 31 tháng 8 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Hồ Thị Minh H và anh Phan Hữu C.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Hồ Thị Minh H và anh Phan Hữu C có 02 con chung tên là Phan Hồ Hoàng M, sinh ngày 10/8/2008 và Phan Hồ Khánh T, sinh ngày 13/9/2011. Hiện nay, hai cháu M và T đang do chị H trực tiếp nuôi dưỡng.

Giao 02 cháu Phan Hồ Hoàng M và Phan Hồ Khánh T cho chị Hồ Thị Minh H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến tuổi trưởng thành (Đủ 18 tuổi); anh Phan Hữu C có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con là các cháu M, T mỗi tháng mỗi cháu 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng/01tháng/01 cháu) kể từ khi Quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật cho đến khi các cháu Phan Hồ

Hoàng M và Phan Hồ Khánh T đến tuổi trưởng thành (Đủ 18 tuổi).

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Sau khi Quyết định có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (Đối với khoản tiền cấp dưỡng nuôi con) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật dân sự, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

- Về tài sản chung: Chị Hồ Thị Minh H và anh Phan Hữu C không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Nghĩa vụ về tài sản: Không có ai yêu cầu, nên Tòa án không giải quyết.

- Về án phí: Chị Hồ Thị Minh H chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2016/0000031 ngày 29/6/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế. Hoàn trả cho chị Hồ Thị Minh H số tiền chênh lệch án phí dân sự sơ thẩm là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

Anh Phan Hữu C phải chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí cấp dưỡng nuôi con.

3**.** Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Thừa Thiên Huế;
- VKSND thành phố Huế;
- CC THADS thành phố Huế;
- UBND P. H, thành phố Huế;
(ĐKKH số 90 ngày 21/11/2007)
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Lê Văn Hạnh